

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP
(TẬP ĐOÀN CIE)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

HÀ NỘI, NGÀY 14 THÁNG 05 NĂM 2018



Số: /BCTN-CIE

Hà Nội, ngày 14 tháng 05 năm 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo: Năm 2018

Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN XÂY DỰNG VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHIỆP

Tên viết tắt: CIE GROUP

Tên giao dịch quốc tế: CONSTRUCTION AND INDUSTRY EQUIPMENT GROUP CORPORATION

• **Thông tin về trụ sở Công ty:**

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 19 Tòa nhà Gelex, số 52 Phố Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 024.38544898

Fax: 024.35531433

Web site: www.cie.com.vn

PHẦN I: LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

I. Những sự kiện quan trọng

- Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp (CIE) nay là Công ty cổ phần Tập đoàn xây dựng và thiết bị công nghiệp (CIE Corp) được thành lập trên cơ sở cổ phần hoá một bộ phận doanh nghiệp Nhà nước là Xí nghiệp sản xuất thiết bị xây dựng thuộc Công ty kinh doanh vật tư và xây dựng - Tổng Công ty xây dựng Hà Nội, Công ty được thành lập ngày 25/05/1999 theo quyết định 601/QĐ-BXD ngày 25/5/199 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng và chính thức đi vào hoạt động từ quý IV năm 1999.
- Công ty hoạt động theo giấy phép đăng ký kinh doanh số 0100947309 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/10/1999 và đã cấp thay đổi lần thứ 12 ngày 05/05/2017.
- Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty ngày 20/8/1999.
- Tháng 7 năm 2007 Công ty được UBCK Nhà Nước công nhận đủ điều kiện là Công ty đại chúng.

II. Quá trình phát triển

- Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp (CIE Group) được thành lập ngày 15/3/2008 là Công ty được tổ chức lại từ Công ty Cổ phần Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp (Công ty CIE) tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.
 - + Công ty mẹ: Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công nghiệp.
 - + Công ty con: 4 Công ty và 01 tổ chức khoa học công nghệ, bao gồm:
 - Công ty cổ phần Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE-1 (CIE1)
 - Công ty cổ phần thương mại Kim Hoa (Kim hoa JsC)
 - Công ty TNHH chế tạo máy và thiết bị công nghiệp CIE2
 - Công ty cổ phần cơ khí 1-5
 - Viện Cơ Điện tử CIE
- Lĩnh vực hoạt động chính:
 - + Nghiên cứu, thiết kế, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm công nghiệp đặc biệt là các thiết bị công nghiệp phục vụ ngành Xây dựng bao gồm các thiết bị chính: trạm trộn bê tông, bơm bê tông, hệ thống dây chuyền và các thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng, thang máy, ...
 - + Đầu tư, kinh doanh bất động sản.

- + Đầu tư, kinh doanh tài chính.

III. Định hướng phát triển

3.1. Đối với lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thiết bị phục vụ ngành xây dựng.

3.1.1. Công ty mẹ - CIE Group

- Phát triển thị trường cung cấp thiết bị xây dựng:
 - + Nghiên cứu định hướng phát triển về Thủy điện, Xi măng, ... để xây dựng lộ trình tiếp cận đến các chủ đầu tư công trình. Tổ chức hợp tác với các công ty Tư vấn xây dựng để tiếp cận đến các nội dung cung cấp thiết bị.
 - + Xây dựng dự án EPC cung cấp dây chuyền thiết bị đồng bộ.
 - + Xây dựng giới thiệu sản phẩm TTBT, bơm bê tông, dây chuyền thiết bị sản xuất vật liệu và cấu kiện bê tông, ... và chủ động tiếp cận đến các đơn vị thi công: Tổng công ty, công ty Xây dựng và công trình Giao thông trong cả nước.
 - + Nghiên cứu thiết kế các thiết bị xây dựng; Thiết kế kỹ thuật, chế tạo cho các sản phẩm.
 - + Thiết lập đối tác hợp tác, liên kết trong nước và nước ngoài để tham gia các gói thầu cung cấp hệ thống thiết bị cho các công trình lớn.
 - + Nghiên cứu các sản phẩm mới.
 - + Các sản phẩm mới dự kiến: Trạm trộn bê tông dự lạnh năng suất từ 120-360m³/h; dây chuyền sản xuất vữa xây dựng; Các thiết bị làm lạnh nước, đá vảy, thiết bị xi măng, thủy điện, thiết bị môi trường, ...
 - + Nghiên cứu về nhu cầu thị trường về các sản phẩm phục vụ cho ngành Xây dựng.
 - + Tổ chức khảo sát, đánh giá, nghiên cứu, thiết kế các sản phẩm.
 - + Tổ chức chế tạo thử nghiệm, đánh giá khảo nghiệm và đưa vào thực tế sản xuất.
 - + Nhân rộng và phát triển thị trường thành các sản phẩm truyền thống.

3.1.2. Công ty cổ phần xây dựng và thiết bị công nghiệp CIE1

- Sản xuất, vận chuyển, lắp đặt, chuyển giao công nghệ các thiết bị xây dựng cho cả Tập đoàn.
- Cung cấp dịch vụ sau bán hàng, phụ tùng thay thế, ...
- Phát triển thị trường, kinh doanh các sản phẩm truyền thống.
- Nâng cao chất lượng sản phẩm và chất lượng dịch vụ.

3.1.3. Công ty cổ phần thương mại Kim hoa

- Tổ chức hoạt động thương mại hiện có của công ty.
- Kinh doanh thang máy và vật liệu xây dựng;
- Tổ chức hoạt động giới thiệu các sản phẩm, phát triển thị trường xuất khẩu cho các sản phẩm của Tập đoàn.

3.1.4. Công ty TNHH chế tạo máy và thiết bị công nghiệp CIE2

- Hoạt động dịch vụ chuyển giao công nghệ.
- Sản xuất động cơ, tua bin, máy bơm, máy nén, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động. các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp, dụng cụ cầm tay chạy bằng mô tơ hoặc khí nén, máy thông dụng khác.
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác.

3.1.5. Công ty cổ phần Cơ khí 1-5

- Sản xuất, kinh doanh lắp đặt các loại máy, thiết bị công nghệ, các hệ thống điều khiển tự động, thiết bị tự động hóa, điện tử công nghiệp.
- Kinh doanh xuất nhập khẩu các loại vật tư, máy, thiết bị dụng cụ và dây chuyền công nghệ trong công nghiệp.
- Sản xuất các máy và thiết bị cho ngành xây dựng và giao thông.
- Sản xuất các sản phẩm, thiết bị cơ khí, máy nâng hạ đến 10 tấn, băng tải, vít tải, kết cấu thép, các sản phẩm có kết cấu cơ khí.

- Xây và lắp dựng nhà xưởng sản xuất.
- Sản xuất và cung cấp các sản phẩm bê tông, bê tông thương phẩm, cấu kiện bê tông; Đại lý vận tải biển, thủy, bộ; Kho vận nội, ngoại thương; Cho thuê văn phòng, kho, bãi container, nhà xưởng sản xuất.

3.1.6. Viện cơ điện tử CIE

- Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ về Cơ điện tử;
- Dịch vụ KH&CN: tư vấn, chuyển giao công nghệ, tham gia đào tạo, tổ chức hội thảo, thông tin khoa học công nghệ, hợp tác trong nước và quốc tế về Cơ điện tử;
- Sản xuất thử nghiệm các sản phẩm là kết quả nghiên cứu về Cơ điện tử.

3.2. Lĩnh vực đầu tư, kinh doanh bất động sản:

- Hợp tác đầu tư xây dựng Khu văn phòng, dịch vụ và nhà ở tại phường Nhân chính- quận Thanh xuân- Tp.Hà Nội.
- Tổ chức hợp tác với các Công ty nước ngoài về tư vấn đầu tư, thiết kế công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp. Thông qua hợp tác để nâng dần trình độ thiết kế đô thị, tiếp cận đến trình độ quốc tế.

3.3. Lĩnh vực tài chính

- Quản lý tốt các khoản đầu tư tại các Công ty con và Công ty liên kết.
- Kinh doanh tài chính: Đầu tư tài chính và kinh doanh các công cụ tài chính.

PHẦN II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1 - Về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2017

Năm 2017, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã hoạt động nghiêm túc, theo đúng quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị Công Nghiệp (CIE Group), Luật doanh nghiệp:

- HĐQT đã tập trung chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017; theo dõi, đánh giá về chủ trương tình hình sản xuất - kinh doanh, đầu tư, phát triển sản xuất; các tồn tại cần giải quyết; đề ra các nhiệm vụ để bộ phận điều hành của Tập đoàn tổ chức thực hiện. Ngoài các cuộc họp định kỳ hàng quý, khi phát hiện các vấn đề bất thường cần thảo luận tập thể, HĐQT đều có cuộc họp bất thường để giải quyết. Các quyết nghị của cuộc họp đều được thể hiện bằng văn bản gửi tới từng thành viên HĐQT và lãnh đạo điều hành tập đoàn CIE để chỉ đạo thực hiện. Trong năm 2017, HĐQT đã tổ chức bốn (04) phiên họp trực tiếp, một (01) phiên họp theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành bốn (04) Nghị quyết và bốn (04) Quyết định.

- HĐQT đã giám sát toàn diện các hoạt động của Tập đoàn CIE, các diễn biến bất thường không có lợi cho Tập đoàn CIE đều được HĐQT giải quyết kịp thời, hợp lý, đảm bảo hoạt động của Tập đoàn theo đúng định hướng do Đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm đề ra.

2 - Đánh giá của HĐQT về thực trạng công tác quản lý kinh doanh của Công ty mẹ trong năm 2017, kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc và những người điều hành khác

2.1 - Kết quả sản xuất - kinh doanh trong năm 2017

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2017:

T T	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Kết quả năm 2017	Kế hoạch năm 2017	% so với kế hoạch năm 2017	% so với kết quả năm 2016	Ghi chú
1	Doanh thu Cty mẹ - Tập đoàn CIE	tỷ đồng	5,045	500	1,01%	14,07%	
2	Tổng doanh thu toàn Tập đoàn	tỷ đồng	209,122	779	26,85%	72,36%	
3	Lợi nhuận sau thuế Cty mẹ - Tập đoàn CIE	tỷ đồng	-1,035	5			
4	Lợi nhuận sau thuế toàn Tập đoàn	tỷ đồng	0,100			0,64%	
5	Lợi nhuận sau thuế các công ty con						
	- Công ty CIE1	tỷ đồng	1,489	17,6	8,46%	13,52%	
	- Công ty CIE2	tỷ đồng	1,889	3,3	57,24%	54,61%	
	- Công ty Cơ khí 1-5	tỷ đồng	1,109	2,1	52,81%	64,40%	
	- Công ty Kim Hoa	tỷ đồng	0,317	0,8	39,62%	90,40%	

2.2 - Về phân phối lợi nhuận năm 2017

Năm 2017, dự kiến cụ thể như sau:

- Chi trả cổ tức năm 2017 (2,5%): 950,0 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 3.717,4 triệu đồng

2.3 - Về chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2017

Năm 2017, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, cụ thể như sau:

- Chủ tịch Hội đồng Quản trị : 6.000.000 đồng/tháng;
- Ủy viên Hội đồng Quản trị : 4.500.000 đồng/tháng;
- Trưởng Ban kiểm soát : 4.500.000 đồng/tháng;
- Thành viên Ban kiểm soát : 2.200.000 đồng/tháng;

Tuy nhiên, năm 2017, lợi nhuận sau thuế của Tập đoàn là -1,035 tỷ đồng; do vậy, HĐQT đề xuất thù lao cho thành viên HĐQT, BKS năm 2017 chỉ bằng 50% so với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, tương ứng với số tiền là 174.150.000 đồng.

2.4 - Về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017

Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ tại Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 về việc giao cho HĐQT Công ty chọn đơn vị kiểm toán trong số các đơn vị kiểm toán đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua, HĐQT đã quyết định chọn Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn UHY ACA là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.

2.5 - Về tình hình tài chính của Tập đoàn

a - Về vốn chủ sở hữu

Tổng vốn chủ sở hữu của toàn Tập đoàn tại thời điểm 31/12/2017 là 138,132 tỷ đồng, tăng 3,68 % (giá trị tăng là: 4.903.448.092 đồng) so với năm 2016. Cơ cấu cụ thể vốn chủ sở hữu của Tập đoàn như sau:

- Vốn đầu tư của cổ đông: 38 tỷ đồng (bằng 27,51% so với tổng số vốn chủ sở hữu);
- Vốn khác của chủ sở hữu: 16,2 tỷ đồng (bằng 11,72% so với tổng số vốn chủ sở hữu);
- Quỹ đầu tư phát triển: 10,793 tỷ đồng (bằng 7,81% so với tổng số vốn chủ sở hữu);
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 19,251 tỷ đồng (bằng 13,94% so với tổng số vốn chủ sở hữu);
- Lợi ích cổ đông không kiểm soát: 46,104 tỷ đồng (bằng 39,02% so với tổng số vốn chủ sở hữu).

b - Công tác thu hồi công nợ tại Công ty CIE Group

- Nợ phải trả khách hàng tính đến 31/12/2017: 24.215.617.941 đồng là bắt buộc phải trả. Trong đó, phải trả Công ty con CIE1 là 23.898.159.163 đồng.
- Nợ phải thu qua các thời kỳ tính đến 31/12/2017: 25.388.317.963 đồng, rất khó thu hồi. Trong đó:
 - + Nợ trên 03 năm: 12.688.964.320 đ (chiếm 50% khoản phải thu). Đây là những khoản phải thu khó đòi. Việc trích lập dự phòng và thu hồi số nợ này là rất khó khăn do không đầy đủ hồ sơ theo quy định (như không đối chiếu được công nợ), thay đổi nhân sự phía khách hàng, thay đổi địa chỉ liên hệ ...;
 - + Nợ từ 01 năm đến 03 năm: 8.658.624.165 đ (chiếm 34% khoản phải thu);
 - + Nợ dưới 01 năm: 4.040.729.478 đ (chiếm 16% khoản phải thu).

Trong khi các khoản phải thu của khách hàng rất khó thu hồi thì các đối với các khoản phải trả các đơn vị thành viên thì Công ty mẹ vẫn bắt buộc phải trả. Điều này cho thấy hiểm họa về tài chính của việc Công ty mẹ trực tiếp kinh doanh các sản phẩm và thể hiện rằng, mô hình Công ty mẹ tham gia sản xuất kinh doanh là không còn phù hợp. Do vậy, cần tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới mô hình hoạt động của Tập đoàn theo định hướng Công ty mẹ tập trung hoạt động vào việc đầu tư tài chính, phát triển các đơn vị thành viên; xây dựng và triển khai các dự án đầu tư và xuất khẩu sản phẩm của toàn Tập đoàn.

3 - Các hoạt động khác

3.1 - Tập trung triển khai Dự án “Việt - Đức Complex” tại Nhân Chính nhằm hiện thực hóa chủ trương biến lợi thế cạnh tranh về đất thành vốn cho Tập đoàn

Hiện nay, cơ bản đã xây dựng xong phần thô của toàn bộ dự án và đang triển khai các gói thầu hoàn thiện Dự án.

Dự án đã triển khai việc bán hàng trong năm 2017. Hiện đã bán được trên 250 căn hộ, đạt doanh thu trên 300 tỷ đồng.

3.2 - Tập trung chỉ đạo công tác phát triển nguồn nhân lực trong toàn Tập đoàn

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành Tập đoàn xây dựng “Chiến lược nhân sự” của Tập đoàn cụ thể là:

- Chuẩn hóa quy trình tuyển dụng nhân sự của Tập đoàn.
- Trẻ hóa bộ máy quản lý của Tập đoàn.
- Xây dựng kế hoạch cử các cán bộ lãnh đạo trẻ của Tập đoàn tham gia các khóa đào tạo trong và ngoài nước.
- Xây dựng kế hoạch nâng cao trình độ tiếng Anh cho các kỹ sư của toàn Tập đoàn nhằm đáp ứng nhu cầu Hội nhập.

3.3 - Tăng cường hiệu quả đầu tư tài chính tại các đơn vị thành viên

Tập đoàn chú trọng đầu tư, phát triển các Công ty sản xuất để tạo cơ sở phát triển ổn định cho Tập đoàn và cũng là giải pháp duy nhất để bảo vệ các cổ đông tham gia vào quá trình thành lập CIE.

a. Công ty CP Xây dựng và Thiết bị công nghiệp CIE1: Để tạo lợi thế cạnh tranh trên thị trường, năm 2017, Công ty CIE1 đã bước đầu triển khai thực hiện Dự án đổi mới công nghệ với

tổng mức đầu tư 85,135 tỷ đồng, trong đó, Quỹ Đổi mới công nghệ Quốc gia tài trợ 25,18 tỷ đồng, đã giải ngân đợt 1 5,26 tỷ đồng. Năm 2017, Công ty CIE1 trả cổ tức: 10%.

b. Công ty TNHH chế tạo máy và thiết bị công nghiệp CIE2: Đến nay Công ty CIE2 đã đi vào hoạt động ổn định và có hiệu quả. Năm 2017, Công ty CIE2 đã xây dựng, giữ vững được các khách hàng truyền thống nước ngoài và trả lãi góp vốn: 16%.

c. Công ty CP Cơ khí 1-5: Tập đoàn đã đầu tư vào Công ty 1-5: 2.777.468.000 đồng (268.700 CP) nắm giữ 50,78% vốn điều lệ. Hiện nay, Công ty đang dần ổn định và phát triển. Năm 2017, Công ty Cơ khí 1-5 tạm ứng cổ tức: 12%.

d. Công ty cổ phần 3B: Tập đoàn đã đầu tư vào Công ty cổ phần 3B: 3.500.000.000 đồng (350.000 CP) nắm giữ 28% vốn điều lệ và trở thành cổ đông lớn nhất tại 3B. Công ty 3B đã được tái cơ cấu và đã ổn định sản xuất trong năm 2017, bù được gần 50% lỗ lũy kế từ các năm trước.

e. Công ty CP thương mại Kim Hoa: HĐQT Tập đoàn đã chỉ đạo Nhóm phát triển sản phẩm mới được tổ chức tại Công ty Kim Hoa hoạt động hiệu quả, góp phần mở rộng lĩnh vực kinh doanh của tập đoàn, đưa sản phẩm TTBT của Tập đoàn CIE có mặt tại tất cả các phân khúc thị trường TTBT. Năm 2017, Công ty Kim Hoa trả cổ tức: 10%.

4 - Đánh giá những mặt còn hạn chế trong năm 2017

4.1 - Hiệu quả sản xuất kinh doanh của toàn tập đoàn không cao, nguyên nhân chính dẫn đến doanh thu và lợi nhuận (cổ tức) của toàn Tập đoàn giảm sút, nguyên nhân là do:

- Tình hình sản xuất trong nước nói chung suy giảm.
- Việc tăng tính cạnh tranh cho sản phẩm chưa được quan tâm đúng mức.
- Đánh giá chưa chính xác về các đối thủ cạnh tranh trên thị trường.
- Đại diện quản lý vốn tại các công ty con, công ty liên kết chưa sát sao, kịp thời thực hiện vai trò trách nhiệm của mình trong việc bảo toàn và phát triển vốn tại các công ty đó.

4.2 - Chưa tạo được bước đột phá cho xuất khẩu sản phẩm tại thị trường Myanmar.

4.3 - Công ty mẹ lỗ 1,035 tỷ đồng là do:

- Việc giải quyết thu hồi 4.889.369.078 đồng nợ từ Hitechco, Công ty mẹ đã lỗ 1.894.122.000 đồng. Đây là nguyên nhân chính gây ra lỗ trên sổ sách của Công ty mẹ năm 2017.
- Dự án lớn nhất của Tập đoàn CIE trong nhiều năm là Dự án Viet Duc Complex triển khai chậm tiến độ công tác bán hàng.

- Việc Công ty mẹ tập trung phát triển các đơn vị thành viên đã góp phần đem lại hiệu quả lớn cho các đơn vị thành viên nhưng chưa mang lại hiệu quả tức thời, trực tiếp cho Công ty mẹ.

5 - Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2018

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I	CÔNG TY MẸ - Tập đoàn CIE		
1	Doanh thu từ hoạt động SXKD	5.000.000.000	
	1.1 Doanh thu từ đầu tư tài chính	4.000.000.000	
	1.2 Doanh thu khác	1.000.000.000	
2	Hiệu quả từ dự án VIETDUC Complex và hoạt động KHCN	211.000.000.000	
	- Hiệu quả từ các hoạt động khoa học và công nghệ	11.000.000.000	
	- Kết quả bán hàng của Dự án VIETDUC COMPLEX	200.000.000.000	
3	Lợi nhuận sau thuế	8.000.000.000	
4	Dự kiến trả cổ tức	10%	
5	Tổng quỹ lương	1.500.000.000	
II	CÔNG TY CIE1		
1	Tổng doanh thu	160.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	11.200.000.000	
3	Dự kiến trả cổ tức	10%	
III	CÔNG TY CIE2		
1	Tổng doanh thu	40.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	2.000.000.000	
3	Lãi vốn góp	16%	
IV	CÔNG TY CƠ KHÍ 1-5		
1	Tổng doanh thu	30.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	1.500.000.000	
3	Dự kiến trả cổ tức	12%	
V	CÔNG TY KIM HOA		
1	Tổng doanh thu	35.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	400.000.000	
3	Dự kiến trả cổ tức	12%	
VI	VIỆN CƠ ĐIỆN TỬ CIE		
1	Tổng doanh thu	2.500.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	0	
VII	TOÀN TẬP ĐOÀN		
1	Tổng doanh thu hoạt động SXKD	272.500.000.000	Gồm cả doanh thu nội bộ.

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
2	Hiệu quả từ dự án VIETDUC Complex và hoạt động KHCN	211.000.000.000	

6 - Các định hướng hoạt động chính cho năm 2018

6.1 Triển khai và khai thác có hiệu quả Dự án “Việt - Đức Complex” để tạo vốn phát triển các đơn vị thành viên của Tập đoàn.

6.2 Tập trung vào công tác quản lý vốn; tiến hành kiểm tra, rà soát, đánh giá tình hình tài sản - vốn của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên; phân vốn đầu tư tại các đơn vị khác.

6.3. Kiểm tra, giám sát và phân công cụ thể vai trò trách nhiệm của từng thành viên hội đồng quản trị và các cá nhân tổ đại diện quản lý vốn tại các công ty con, công ty liên kết.

6.4 Tiếp tục tìm kiếm và phát triển thị trường Myanmar thông qua Đại diện thương mại của Tập đoàn CIE tại Myanmar.

6.5 Tiếp tục Đầu tư phát triển Viện Cơ điện tử CIE.

6.6 Tiếp tục xây dựng các dự án mới, đơn vị thành viên mới có hiệu quả cũng như từng bước hoàn thiện bộ máy tài chính để đáp ứng nhu cầu hội nhập Quốc tế.

6.7 Trẻ hóa các cán bộ quản lý và điều hành tại các công ty thành viên trong nhiệm kỳ 2018-2023 để chuẩn bị thay thế cán bộ quản lý và điều hành của Tập đoàn trong nhiệm kỳ 2022-2027.

PHẦN III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. TỔNG KẾT CÁC HOẠT ĐỘNG NĂM 2017

Bám sát 03 mục tiêu cơ bản là: phủ kín lãnh thổ Việt Nam, đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh và đưa CIE lên tầm Quốc gia và quốc tế, các hoạt động trong năm 2017 đã có nhiều thành công, song cũng còn nhiều mặt hạn chế cần khắc phục, cụ thể:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Nghị quyết ĐHCĐ 2017	% so với Nghị quyết
I	CÔNG TY MẸ			
1	Doanh thu hoạt động SXKD	5.045.974.686		
a	Doanh thu từ đầu tư tài chính	4.421.585.596	4.000.000.000	110,54%
b	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	624.389.090	30.000.000.000	2,08%
2	Hiệu quả từ dự án VIETDUC Complex và hoạt động KHCN	70.837.162.744		

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2017	% so với Nghị quyết
	- Hiệu quả từ các hoạt động khoa học và công nghệ	8.470.000.000		
	- Kết quả từ bán hàng của Dự án VIETDUC COMPLEX	62.367.162.744	425.000.000.000	14,67%
3	Lợi nhuận sau thuế từ hoạt động SXKD	-1.034.661.604	5.000.000.000	
4	Thu nhập bình quân	13.972.440	10.000.000	139,72%
5	Tổng quỹ lương	1.509.023.469		
II	CÔNG TY CIE1			
1	Tổng doanh thu	157.196.574.444	220.000.000.000	71,45%
2	Lợi nhuận sau thuế	1.489.445.176	17.600.000.000	8,46%
III	CÔNG TY CIE2			
1	Tổng doanh thu	46.764.969.064	55.000.000.000	85,03%
2	Lợi nhuận sau thuế	1.889.507.002	3.300.000.000	57,24%
IV	CÔNG TY CƠ KHÍ 1-5			
1	Tổng doanh thu	27.986.400.306	30.000.000.000	93,28%
2	Lợi nhuận sau thuế	1.109.767.206	2.100.000.000	52,81%
V	CÔNG TY KIM HOA			
1	Tổng doanh thu	31.312.839.301	40.000.000.000	78,28%
2	Lợi nhuận sau thuế	316.790.569	800.000.000	39,62%
VI	VIỆN MICIE			
1	Tổng doanh thu	201.363.636	10.200.000.000	1,97%
2	Lợi nhuận sau thuế	8.800.300	200.000.000	4,4%
VII	TOÀN TẬP ĐOÀN			
1	Tổng doanh thu hoạt động SXKD	209.122.057.444	354.000.000.000	59,07%
2	Hiệu quả từ dự án VIETDUC Complex và hoạt động KHCN	70.837.162.744	425.000.000.000	16,67%
3	Lợi nhuận sau thuế	100.202.325		

2. Những thành công cơ bản trong năm 2017 tạo điều kiện phát triển trong năm 2018 và các năm tiếp theo

2.1 Triển khai Dự án VIETDUC Complex, tạo cơ sở vật chất và vốn để Tập đoàn phát triển:

- Đã rất cố gắng cùng với các bên Liên danh triển khai Dự án, tạo cơ sở vật chất và vốn để Tập đoàn phát triển ổn định từ năm 2019, trong đó: đã cất nóc vào tháng 9/2017, đã bán được trên 50% số căn hộ và đã chia được căn hộ một cách hợp lý cho các nhà đầu tư ban đầu. Hiện nay, các gói thầu của Dự án đang được triển khai đúng tiến độ, đảm bảo giao nhà vào giữa năm 2018.
- Tạo được nguồn vốn để triển khai Dự án và trả nợ cho Ngân hàng BIDV Thanh Xuân đúng kế hoạch.
- Xây dựng phương án bán hàng hợp lý, giao khoán việc bán hàng toàn bộ Dự án cho Công ty Sông Đà Việt Đức với các ràng buộc chặt chẽ để Dự án đảm bảo có lợi nhuận.

2.2. Thực hiện Dự án "Đổi mới công nghệ sản xuất các loại trạm trộn bê tông tự động chất lượng cao, công suất lớn cho ngành xây dựng Việt Nam và xuất khẩu" tại CIE1 nhằm tạo khả năng cạnh tranh cho sản phẩm truyền thống trên thị trường trong và ngoài nước:

- Đã chỉ đạo và phối hợp với Công ty CIE1 để hoàn thành việc ký kết Hợp đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Dự án với Quỹ Đổi mới công nghệ Quốc gia có tổng giá trị hợp đồng là **85.135.000.000đ** (Tám mươi lăm tỷ, một trăm ba mươi lăm triệu đồng), trong đó, ngân sách Nhà nước tài trợ **25.180.000.000đ** (Hai mươi lăm tỷ, một trăm tám mươi triệu đồng).
- Đã chỉ đạo và phối hợp với Công ty CIE1, Viện MICIE để hoàn thành giải ngân đợt 1 với số tiền **5.260.000.000đ** (Năm tỷ, hai trăm sáu mươi triệu đồng). Dự án hiện đang được hoàn tất hồ sơ để chuẩn bị cho nghiệm thu giai đoạn 1.
- Đã hoàn thành các nội dung nghiên cứu khoa học từ nội dung 1 đến nội dung 5 của Dự án. Trong đó, nổi bật là nghiên cứu ứng dụng công nghệ 4.0 để xây dựng phần mềm quản lý, điều khiển trạm trộn bê tông từ xa, góp phần tăng khả năng cạnh tranh cho các sản phẩm trạm trộn bê tông truyền thống.

2.3. Viện MICIE đã được tham gia vào hệ thống nghiên cứu khoa học và công nghệ Quốc gia, tạo khả năng cạnh tranh liên tục cho các sản phẩm của CIE, phát triển các sản phẩm mới và đào tạo cán bộ khoa học cho Tập đoàn:

- Xây dựng và bảo vệ thành công Đề tài độc lập cấp Quốc gia: "Nghiên cứu thiết kế, chế tạo dây chuyền đồng bộ tự động cán ép liên tục ngói xi măng - cát - cốt sợi polyme". Đề tài đã được ký kết Hợp đồng tài trợ thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ với Bộ Khoa học và công nghệ, tổng giá trị hợp đồng là **8.000.000.000đ** (Tám tỷ đồng), trong đó, ngân sách Nhà nước tài trợ **7.250.000.000đ** (Bảy tỷ, hai trăm năm mươi triệu đồng), hiện nay, đã giải ngân đợt 1 được **3.210.000.000đ** (Ba tỷ, hai trăm mười triệu đồng).
- Hiện nay, Viện MICIE đang chuẩn bị đề xuất đề tài độc lập cấp Quốc gia thứ hai, ứng dụng những thành tựu mới nhất của công nghiệp 4.0 trong việc chuẩn đoán kỹ thuật từ xa các thiết bị chính trong ngành sản xuất vật liệu xây dựng. Đây là hướng đi mới, phù hợp với định hướng hoạt động khoa học công nghệ của Quốc gia và quốc tế, đồng thời làm tăng tính cạnh tranh của các sản phẩm CIE.
- Kết hợp với các cơ sở đào tạo có uy tín để đào tạo 01 nghiên cứu sinh chuyên ngành Công nghệ thông tin, 02 học viên cao học chuyên ngành Cơ khí và đào tạo tại chỗ cho 04 lượt cán bộ kỹ thuật của các đơn vị trong Tập đoàn.

2.4 Đổi mới công tác quản lý tài chính theo định hướng hội nhập kinh tế quốc tế:

- Các Hội đồng chuyên môn (Hội đồng tài chính, Hội đồng kinh doanh) hoạt động thường xuyên và có hiệu quả góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư tài chính, cũng như đảm bảo hoạt động nhất quán của hệ thống tài chính, kinh doanh của toàn tập đoàn. Hoạt động của các Hội đồng đã dần chuyển trọng tâm sang công tác tài chính thay vì chỉ là các hoạt động kế toán và kinh doanh đơn thuần.
- Việc CIE Group và CIE1 niêm yết tại sàn giao dịch Upcom (mã cổ phiếu lần lượt là CEG và CE1) cũng góp phần nâng cao sự minh bạch và hiệu quả đầu tư tài chính của Tập đoàn, tạo điều kiện thu hút đầu tư nước ngoài.

2.5. Tạo dựng thị trường cạnh tranh với các sản phẩm giá rẻ đối với các sản phẩm truyền thống của CIE:

- Thị trường các sản phẩm truyền thống của CIE, đặc biệt là thị trường trạm trộn bê tông của Công ty CIE1, đã sụt giảm nghiêm trọng trong thời gian vừa qua. Hiện nay chỉ còn chiếm khoảng 50% do các đối thủ cạnh tranh tung ra các sản phẩm giá rẻ. Chính vì vậy, cần có thêm đơn vị kinh doanh các sản phẩm truyền thống, với giá giảm 10-15% so với sản phẩm truyền thống, cùng với sự chỉ đạo, hỗ trợ kỹ thuật của Viện MICIE, hỗ trợ sản xuất của Công ty Cơ khí 1-5, để từng bước giành lại và chiếm lĩnh thị trường. Với định hướng như vậy, chỉ trong vòng 06 tháng, Nhóm phát triển sản phẩm mới được tổ chức tại Công ty Kim Hoa đã ký kết 01 hợp đồng cung cấp TTBT mới, góp phần mở rộng lĩnh vực kinh doanh của tập đoàn, đưa sản phẩm TTBT của Tập đoàn CIE có mặt tại tất cả các phân khúc thị trường TTBT.

2.6. Tái cơ cấu về vốn, nhân sự và sản xuất để hoạt động hiệu quả:

- Đã đầu tư và cơ cấu lại bộ máy hoạt động tại Công ty cổ phần 3B, Công ty cổ phần Cơ khí 1-5 đạt hiệu quả cao. Hiện nay, các đơn vị này đã có các hoạt động sản xuất ổn định, có sự tăng trưởng cả về doanh thu và lợi nhuận.
- Xây dựng kế hoạch cho việc thoái vốn tại các đơn vị kinh doanh không hiệu quả.

3. **Những mặt hạn chế, cần khắc phục**

3.1 *Hiệu quả sản xuất kinh doanh của toàn tập đoàn không cao, nguyên nhân chính dẫn đến doanh thu và lợi nhuận (cổ tức) của toàn Tập đoàn giảm sút*

Đánh giá nguyên nhân hiệu quả sản xuất kinh doanh của từng đơn vị và toàn tập đoàn không cao là do 03 (ba) nguyên nhân chính sau:

- Tình hình sản xuất trong nước nói chung suy giảm. Trong đó, một số yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến sản phẩm của Tập đoàn CIE như đầu tư công giảm mạnh, các tiêu chuẩn sản phẩm (VD: môi trường ...) ngày càng chặt chẽ cũng làm cho sản phẩm của Tập đoàn CIE chịu sự cạnh tranh mạnh mẽ hơn.
- Trong suốt một thời gian dài, việc tăng tính cạnh tranh cho sản phẩm của Tập đoàn CIE chưa được quan tâm đúng mức.
- Đã đánh giá chưa chính xác về các đối thủ cạnh tranh trên thị trường.

3.2 *Chưa tạo được bước đột phá cho xuất khẩu sản phẩm tại thị trường Myanmar*

- Tổ chức thường xuyên các đoàn công tác, tiếp cận các khách hàng tiềm năng trong việc cải tạo các trạm trộn bê tông có sẵn và đầu tư trạm trộn bê tông mới. Cùng với đại diện thương mại tại Myanmar để xây dựng kế hoạch tiếp cận thị trường mới và tìm kiếm đối tác để liên doanh sản xuất tại Myanmar. Tuy nhiên, hiện nay, thị trường và các chính sách đầu tư tại Myanmar không ổn định, do vậy, cần có thêm thời gian để đánh giá và xem xét cách tiếp cận đối với thị trường này.

3.3 **Thiếu vốn để đầu tư vào các đơn vị thành viên theo kế hoạch cũng như nhu cầu phát triển**

- Với mục tiêu phát triển, mở rộng sản xuất kinh doanh cho các đơn vị thành viên đồng thời tăng hiệu quả đầu tư dài hạn nhưng trong năm 2017, Tập đoàn không có vốn để đầu tư tăng vốn điều lệ tại Công ty CP Cơ khí 1/5 (vốn đầu tư thêm của Công ty mẹ là 924.250.000 đồng) và Công ty CP Thương mại Kim Hoa (vốn đầu tư thêm của Công ty mẹ là 3.570.000.000 đồng).
- Chưa tìm được đối tác để đầu tư và xây dựng Viện R&D theo mô hình Viện nghiên cứu phi lợi nhuận tại Khu công nghệ cao TP Hồ Chí Minh.

4 **Giải trình nguyên nhân phát sinh lỗ trên sổ sách của Công ty mẹ**

Giải trình việc Công ty mẹ có số lỗ trên sổ sách năm 2017 là do 03 (ba) nguyên nhân chính sau:

- Việc thu hồi công nợ tồn đọng qua nhiều năm của Công ty mẹ từ các khách hàng là tương đối lớn và rất khó khăn. Cụ thể, chỉ riêng với Công ty cổ phần Công nghệ cao (Hitechco), là công ty liên kết của Tập đoàn, số công nợ phát sinh từ năm 2008 trở về trước khó có thể thu hồi là 4.889.369.078 đồng. Để giải quyết được, năm 2013, Công ty CIE và Hitechco đã thống nhất như sau:

- + Chuyển số nợ 3.000.000.000 đồng thành vốn góp của Công ty CIE tại Hitechco với giá chuyển đổi 20.000đ/cổ phần;
- + Số nợ còn lại là 1.889.369.078 đồng, Hitechco sẽ trả dần.

Tuy nhiên, năm 2016, tình hình sản xuất kinh doanh của Hitechco không hiệu quả, công ty làm ăn thua lỗ hết vốn. Trước nguy cơ mất toàn bộ số tiền đã đầu tư vào Hitechco, năm 2017, Công ty CIE đã kết hợp giữa thu hồi công nợ và thoái toàn bộ vốn tại Hitechco. Kết quả đã thu hồi được hết số nợ còn lại và thoái toàn bộ vốn tại Hitechco, cụ thể:

- + Thu được nốt số nợ cũ còn tồn đến năm 2017 là 1.399.369.078 đồng, như vậy, đã thu đủ số nợ là 1.889.369.078 đồng;
- + Thu hồi từ thoái toàn bộ vốn của Tập đoàn CIE tại Hitechco được 1.576.488.000 đồng, chấp nhận phát sinh lỗ 1.894.122.000 đồng so với tổng số tiền đã đầu tư vào Hitechco.

Như vậy, riêng để giải quyết thu hồi 4.889.369.078 đồng nợ từ Hitechco, Công ty mẹ đã lỗ 1.894.122.000 đồng. Đây là nguyên nhân chính gây ra lỗ trên sổ sách của Công ty mẹ năm 2017.

- Dự án lớn nhất của Tập đoàn CIE trong nhiều năm là Dự án Viet Duc Complex triển khai chậm tiến độ công tác bán hàng. Do đó, trong năm 2017 chưa phát sinh doanh thu và lợi nhuận của Dự án về Công ty mẹ như kế hoạch đã đề ra, cũng như chưa phát sinh doanh thu từ việc kinh doanh tài sản hình thành từ Dự án là 03 tầng văn phòng và 02 tầng kỹ thuật. Dù còn nhiều khó khăn nhưng dự báo là Dự án sẽ có lãi, từ đó có nguồn tài chính để bù trừ công nợ khó đòi của Công ty mẹ.
- Việc Công ty mẹ tập trung phát triển các đơn vị thành viên như đầu tư cho Dự án Đổi mới công nghệ tại Công ty CIE1 (tổng mức đầu tư 85,13 tỷ đồng, trong đó Nhà nước tài trợ 25,18 tỷ đồng), đầu tư để triển khai Đề tài độc lập cấp Quốc gia đầu tiên của Viện MICIE (tổng kinh phí 8,0 tỷ đồng, trong đó Nhà nước cấp 7,25 tỷ đồng)... đã góp phần ổn định, phát triển, đem lại hiệu quả lớn cho các đơn vị thành viên và qua đó, đem lại sự phát triển bền vững cho toàn Tập đoàn nhưng chưa mang lại hiệu quả tức thời, trực tiếp cho Công ty mẹ.

5 Các hoạt động khác

- Hoàn thành báo cáo tài chính của Công ty mẹ, báo cáo tài chính hợp nhất toàn Tập đoàn năm 2016 và được kiểm toán theo đúng quy định; ghi chép, lưu trữ sổ sách chứng từ kế toán rõ ràng đúng với các tiêu chuẩn chế độ kế toán.
- Tổ chức tốt, hợp lý các hoạt động kỷ niệm 20 năm ngày thành lập CIE (28/7/1997 - 28/7/2017) như: phát hành cuốn “Tập đoàn CIE - 20 năm, một chặng đường”, tổ chức giải bóng đá giao lưu giữa các đơn vị thành viên của Tập đoàn.
- Các hoạt động đối ngoại như: tham gia hoạt động Hiệp hội Doanh nghiệp cơ khí Việt Nam, Hội Tự động hóa Việt Nam, các tổ chức hữu nghị quốc tế, làm việc với các đối tác nước ngoài ... cũng góp phần nâng cao vị thế của Tập đoàn CIE.
- Hoàn thành kế hoạch tuyển dụng nhân sự năm 2017 cho toàn Tập đoàn. Kết quả tuyển dụng được: 03 kỹ sư cơ khí; 01 kỹ sư tự động hóa trong tổng số 248 ứng viên.
- Các hoạt động đoàn thể và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động được tổ chức thường xuyên: kết nạp Đảng viên mới vào ngày 03/02/2017, tổ chức tốt kỳ nghỉ mát hè trong tháng 8 năm 2017 ...

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

Tiếp tục phát huy hiệu quả của mô hình hoạt động thực sự là một Tập đoàn với Công ty mẹ là động lực cho sự phát triển của toàn tập đoàn đã được đặt nền móng trong năm 2017, năm 2018, Tập đoàn CIE sẽ tập trung các hoạt động nhằm đạt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh và 05 (năm) định hướng lớn như sau:

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
I	CÔNG TY MẸ - Tập đoàn CIE		
1	Doanh thu từ hoạt động SXKD	5.000.000.000	
	1.1. Doanh thu từ đầu tư tài chính	4.000.000.000	
	1.2. Doanh thu khác	1.000.000.000	
2	Hiệu quả từ dự án VIETDUC Complex và hoạt động KHCN	211.000.000.000	
	2.1. Hiệu quả từ các hoạt động khoa học và công nghệ	11.000.000.000	
	2.2. Kết quả bán hàng của Dự án VIETDUC COMPLEX	200.000.000.000	
3	Lợi nhuận sau thuế	8.000.000.000	
4	Dự kiến trả cổ tức	10%	
5	Tổng quỹ lương	1.500.000.000	
II	CÔNG TY CIE1		
1	Tổng doanh thu	160.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	11.200.000.000	
3	Dự kiến trả cổ tức	10%	
III	CÔNG TY CIE2		
1	Tổng doanh thu	40.000.000.000	

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (VNĐ)	Ghi chú
2	Lợi nhuận sau thuế	2.000.000.000	
3	Lãi vốn góp	16%	
IV	CÔNG TY CƠ KHÍ 1-5		
1	Tổng doanh thu	30.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	1.500.000.000	
3	Dự kiến trả cổ tức	12%	
V	CÔNG TY KIM HOA		
1	Tổng doanh thu	35.000.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	400.000.000	
3	Dự kiến trả cổ tức	12%	
VI	VIỆN CƠ ĐIỆN TỬ CIE		
1	Tổng doanh thu	2.500.000.000	
2	Lợi nhuận sau thuế	0	
VII	TOÀN TẬP ĐOÀN		
1	Tổng doanh thu hoạt động SXKD	272.500.000.000	Gồm cả doanh thu nội bộ.
2	Hiệu quả từ dự án VIETDUC Complex và hoạt động KHCN	211.000.000.000	

2. Các định hướng hoạt động chủ yếu của Tập đoàn trong năm 2018

2.1 Hoàn thiện cơ bản Dự án VIETDUC Complex, tiếp nhận và chuẩn bị phương án khai thác, sử dụng có hiệu quả các tài sản của Dự án

- Hoàn thiện và bàn giao sản phẩm của Dự án cho khách hàng và các nhà đầu tư đúng tiến độ.
- Tiếp nhận bàn giao, lập phương án và kinh doanh có hiệu quả các tài sản (03 tầng văn phòng và 02 tầng kỹ thuật) hình thành từ Dự án để tạo sự ổn định về tài chính cho Tập đoàn.
- Hoàn thiện mô hình hoạt động có hiệu quả của Công ty CCV với tư cách là Công ty quản lý và kinh doanh dịch vụ tòa nhà.
- Hoàn thiện cơ sở vật chất cho Viện MICIE tại 39 Lê Văn Lương.
- Xây dựng kế hoạch và sử dụng hiệu quả lợi nhuận từ Dự án để tạo vốn đầu tư, kinh doanh cho Tập đoàn.

2.2 Quản lý và đầu tư tài chính có hiệu quả để tạo nguồn vốn cho các hoạt động của toàn Tập đoàn

Phát huy hiệu quả của việc góp vốn vào các công ty con và phát triển các công ty thành viên mới, tìm kiếm giải pháp về vốn thông qua các công cụ tài chính, cụ thể:

- Tăng cường vai trò quản lý vốn của Công ty mẹ tại các công ty con để đạt được mục tiêu tập đoàn đề ra. Đặc biệt là tại Công ty CIE1, đơn vị sản xuất chính của Tập đoàn, với doanh thu chiếm trên 70% doanh thu toàn tập đoàn và số vốn đầu tư tại Công ty CIE1 bằng 42,6% vốn điều lệ của Công ty mẹ.
- Nâng cao hiệu quả của việc tham gia sàn giao dịch UpCom để chuẩn bị niêm yết trên sàn chứng khoán, qua đó, sử dụng hiệu quả các công cụ tài chính.

- Đầu tư vào Viện MICIE, xây dựng phương án kết hợp giữa Viện MICIE và các kỹ sư thiết kế trong toàn Tập đoàn.
- Tiếp tục đầu tư vào Công ty Kim Hoa, Công ty Cơ khí 1-5.

2.3 Triển khai có hiệu quả các Đề tài và Dự án, xây dựng các Dự án, Đề tài mới nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh mở rộng thị trường và hiệu quả đầu tư

Xây dựng và triển khai hiệu quả các Dự án và Đề tài đáp ứng nhu cầu phát triển của toàn Tập đoàn. Trong đó, tập trung triển khai Dự án đổi mới công nghệ Công ty CIE1 và Đề tài độc lập cấp Quốc gia về xi măng sợi polyme; xây dựng Đề tài nghiên cứu ứng dụng công nghệ 4.0, các Dự án BĐS mới và Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất công nghiệp hỗ trợ tại Hải Phòng, cụ thể:

- Đối với Dự án đổi mới công nghệ sản xuất Công ty CIE1: tiếp nhận và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ từ Quỹ đổi mới công nghệ Quốc gia đúng kế hoạch. Phối hợp các đơn vị Viện Cơ điện tử, Công ty CIE1, Ban dự án Tập đoàn thực hiện tốt các nội dung công việc của Dự án trong năm 2018 theo thuyết minh dự án đã được phê duyệt.
- Đối với Đề tài độc lập cấp Quốc gia về xi măng sợi polyme: tiếp nhận và sử dụng nguồn vốn ngân sách đúng kế hoạch. Phối hợp chỉ đạo các đơn vị Viện Cơ điện tử, Công ty CIE1 thực hiện tốt các nội dung công việc của Đề tài trong năm 2018 theo thuyết minh Đề tài đã được phê duyệt.
- Xây dựng và bảo vệ đề tài độc lập cấp Quốc gia thứ hai, ứng dụng những thành tựu mới nhất của công nghệ 4.0 trong việc chuẩn đoán kỹ thuật từ xa các thiết bị chính trong ngành sản xuất vật liệu xây dựng.
- Gắn việc phát triển lực lượng cán bộ Công nghệ thông tin (thực hiện nghiên cứu 4.0) của Tập đoàn với việc thành lập doanh nghiệp khởi nghiệp (start-up) là bộ phận không tách rời của Viện MICIE.
- Tìm kiếm đối tác phù hợp để cùng đầu tư có hiệu quả 1,5 ha đất dành cho Viện Cơ điện tử tại Khu công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh.
- Xây dựng các Dự án BĐS mới, có hiệu quả cao.
- Phối hợp với Công ty Cơ khí 1-5 để xây dựng, phê duyệt và triển khai Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất máy xây dựng tại Hải Phòng.

2.4 Đẩy mạnh hợp tác quốc tế nhằm tạo ra sản phẩm mới có sức cạnh tranh cao

- Hợp tác với các hãng lớn trên thế giới như Siemens, Gatner, Vipra, SkyLab ... nhằm ứng dụng thành công các thành tựu mới nhất của công nghệ 4.0 vào các sản phẩm của Tập đoàn CIE, qua đó, tăng sức cạnh tranh cho sản phẩm của Tập đoàn CIE tại thị trường trong nước và khu vực.
- Thông qua Câu lạc bộ Doanh nhân Việt - Đức, tìm kiếm đối tác để phát triển các sản phẩm mới cho Tập đoàn CIE.
- Tiếp tục hợp tác với các đối tác Nhật Bản, trong đó có lĩnh vực vi sinh phục vụ nông nghiệp.

2.5 Tiếp tục định hướng xuất khẩu và liên doanh tại nước ngoài, trong đó có thị trường Myanmar

Đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm của Tập đoàn ra khu vực, trọng tâm là thị trường Myanmar, cụ thể:

- Phối hợp với Đại diện CIE tại Myanmar xây dựng và triển khai kế hoạch bán hàng sản phẩm tiêu chuẩn.
- Tìm kiếm đối tác và xây dựng kế hoạch đầu tư sản xuất tại Myanmar.

Phát huy hiệu quả của mô hình hoạt động trong năm 2017 và cùng với truyền thống 20 năm của Tập đoàn, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, tập thể CBCNV Tập đoàn sẽ nỗ lực hết mình và tin tưởng rằng Tập đoàn CIE sẽ hoàn thành kế hoạch năm 2018, tạo ra sự phát triển vượt bậc và bền vững.

PHẦN IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Các báo cáo tài chính: Bảng cân đối kế toán; báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính; Báo cáo kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán. Trong trường hợp doanh nghiệp có công ty con và công ty liên kết mà trong đó doanh nghiệp nắm quyền kiểm soát và/hoặc chi phối, thì thuyết trình báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính của doanh nghiệp mẹ trước hợp nhất cùng các thuyết minh tài chính đi kèm. Báo cáo tài chính sau hợp nhất và trước hợp nhất có thể trình bày riêng cho từng báo cáo hoặc trình bày gộp trên một mẫu, các chi tiêu được trình bày riêng cho trước hợp nhất và sau hợp nhất.

(Chi tiết xem file đã gửi)

Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH dịch vụ kiểm toán và tư vấn UHY.

PHẦN V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của công ty

- Hội đồng quản trị Công ty.
- Ban kiểm soát.
- Bộ máy điều hành gồm có : 01 Tổng giám đốc, 02 Phó tổng giám đốc và 01 Kế toán trưởng.
- 04 phòng ban chức năng: Phòng Kỹ thuật, Phòng Thị trường, Phòng Kế hoạch – Tài chính, Phòng Tổng hợp.
- 04 Công ty con, 01 tổ chức khoa học và công nghệ: Viện Cơ điện tử CIE (MICIE)

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

Ban điều hành của Công ty gồm 01 Tổng giám đốc, 02 Phó Tổng giám đốc, 01 kế toán trưởng. Bộ máy điều hành của Công ty do HĐQT giới thiệu và bổ nhiệm.

Cơ cấu Ban Tổng giám đốc hiện tại:

STT	Tên thành viên	Chức danh
1	Trương Hữu Chí	Tổng giám đốc
2	Tạ Đình Lân	Phó Tổng giám đốc
3	Trương Minh Khôi	Phó Tổng giám đốc thường trực
4	Dương Thị Hà Bích	Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch của ông Trương Hữu Chí

1. Họ và tên: Trương Hữu Chí
2. Số thẻ căn cước: 001052002140 Cấp ngày 17/09/2015 tại Cục QLĐL quốc gia về dân cư
3. Giới tính: Nam
4. Ngày tháng năm sinh: 20 tháng 09 năm 1952
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Dân tộc: Kinh
7. Địa chỉ thường trú: Số 7, ngõ 108 Lò Đúc, Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội
8. Trình độ văn hoá: Tiên sỹ
9. Trình độ chuyên môn: Phó giáo sư, Tiến sỹ Cơ điện tử

Sơ yếu lý lịch của ông Tạ Đình Lân

1. Họ và tên: Tạ Đình Lân
2. Số thẻ căn cước: 033071001645 Cấp ngày 12/12/2016 tại Cục QLĐL quốc gia về dân cư
3. Giới tính: Nam
4. Ngày tháng năm sinh: 06 tháng 7 năm 1971
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Dân tộc: Kinh
7. Địa chỉ thường trú: P209 Nhà C3 TT Bộ Quốc phòng- Ngõ 558C Nguyễn Văn Cừ, Gia Lâm, Hà Nội
8. Trình độ văn hoá: Đại học
9. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy

Sơ yếu lý lịch của ông Trương Minh Khôi

1. Họ và tên: Ths. Trương Minh Khôi
2. Căn cước công dân số: 001086009928; Cấp ngày: 12/07/2017 tại Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
3. Giới tính : Nam
4. Ngày tháng năm sinh : 23 tháng 8 năm 1986
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Dân tộc: Kinh
7. Địa chỉ thường trú: Số 7 Ngõ 108 Lò Đúc, Phường Đồng Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
8. Trình độ văn hoá: Đại học
9. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy, Thạc sỹ MBA (Trường Đại học tổng hợp Michigan, Hoa Kỳ).

Sơ yếu lý lịch của bà Dương Thị Hà Bích

1. Họ và tên: Dương Thị Hà Bích
 2. Số chứng minh thư nhân dân: 011788774 Cấp ngày 04/5/2009 tại CA Hà Nội
 3. Giới tính : nữ
 4. Ngày tháng năm sinh: 16 tháng 09 năm 1975
 5. Quốc tịch: Việt Nam
 6. Dân tộc: Kinh
 7. Địa chỉ thường trú: Tổ 55, Tập thể Ban Tài Chính Quản trị TW, Phường Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội .
 8. Trình độ văn hoá: Đại học
 9. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán
- Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban Giám đốc và các quyền lợi khác của Ban Giám đốc dựa trên hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

PHẦN VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY/ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị /Chủ tịch và Ban kiểm soát:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT:

Hội đồng quản trị gồm: 05 thành viên. cơ cấu hiện tại như sau:

STT	Tên thành viên	Chức danh
1	Lê Quốc Tuấn	Chủ tịch HĐQT
2	Trương Hữu Chí	Ủy viên
3	Vũ Trọng Hiến	Ủy viên
4	Tạ Đình Lân	Ủy viên

5	Nguyễn Đức Minh	Ủy viên
---	-----------------	---------

- Hoạt động của HĐQT:

Hội đồng quản trị (HĐQT) là cơ quan quản lý công ty mẹ, có toàn quyền nhân danh Công ty mẹ để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty mẹ, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ. Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 năm.

Hội đồng quản trị thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- + Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty mẹ;
- + Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- + Quyết định loại trái phiếu, tổng giá trị trái phiếu và thời điểm phát hành, nhưng phải báo cáo ĐHCĐ tại cuộc họp gần nhất. Báo cáo phải gửi kèm theo tài liệu và hồ sơ giải trình quyết định của HĐQT về phát hành trái phiếu;
- + Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- + Quyết định giá chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty mẹ;
- + Quyết định mua lại không quá 10% số cổ phần mỗi loại đã bán;
- + Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty mẹ;
- + Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và các hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty mẹ, trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại khoản 1, 3 Điều 52 của Điều lệ Công ty;
- + Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng với Tổng Giám đốc điều hành và Kế toán trưởng; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó;
- + Cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp ở Công ty khác; quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
- + Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mẹ;
- + Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ Công ty mẹ, quyết định thành lập Công ty con, tổ chức khoa học và công nghệ, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- + Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp ĐHCĐ, triệu tập họp ĐHCĐ hoặc lấy ý kiến để ĐHCĐ thông qua quyết định;
- + Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên ĐHCĐ;
- + Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- + Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty mẹ;
- + Các quyền và nhiệm vụ khác được quy định cụ thể theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.

- Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát là cơ quan do ĐHCĐ bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động kinh doanh quản trị và điều hành của công ty mẹ. Nhiệm kỳ hiện tại của Ban kiểm soát là 05 năm

Ban kiểm soát có 3 người do Đại hội đồng cổ đông bầu và bãi miễn với đa số phiếu tính theo số cổ phần bằng thể thức trực tiếp hoặc bỏ phiếu kín.

Ban kiểm soát bầu một người làm Trưởng ban kiểm soát.

Cơ cấu hiện tại của Ban kiểm soát như sau:

STT	Tên thành viên	Chức danh
1	Nguyễn thị Cẩm Tú	Trưởng ban
2	Đình thị Huyền Trang	Ủy viên
3	Bùi Toàn Thắng	Ủy viên

- Thù lao cho từng thành viên HĐQT/ Ban kiểm soát/Kiểm soát viên:

+ Chủ tịch Hội đồng Quản trị:	6.000.000 đồng/tháng
+ Thành viên Hội đồng Quản trị:	4.500.000 đồng/tháng
+ Trưởng Ban kiểm soát:	4.500.000 đồng/tháng
+ Thành viên Ban kiểm soát:	2.200.000 đồng/tháng

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT

STT	Tên thành viên	Chức danh	Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp (%)
1	Lê Quốc Tuấn	Chủ tịch HĐQT	5,02
2	Trương Hữu Chí	Ủy viên	7,34
3	Vũ Trọng Hiến	Ủy viên	8,09
4	Tạ Đình Lân	Ủy viên	6,52
5	Nguyễn Đức Minh	Ủy viên	5,19

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

- Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Công ty CP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng	145 Đốc Ngữ, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội	3,8

- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn ($\geq 5\%$):

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Tỷ lệ nắm giữ (%)
1	Trương Hữu Chí	Số 7, ngõ 108, phố Lò Đúc, Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội	7,34
2	Vũ Trọng Hiến	Nhà Q9, ngõ 495/7 đường Nguyễn Trãi, Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội	8,09
3	Lê Quốc Tuấn	29 Lê Duẩn, P. Cửa Nam, Hoàn Kiếm, Hà Nội	5,02
4	Tạ Đình Lân	P209 Nhà C3 TT Bộ Quốc phòng, Ngõ 558C Nguyễn Văn Cừ, Gia Lâm, Hà Nội	6,52
5	Nguyễn Đức Minh	238 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	5,19
6	Trương Minh Khôi	Số 7, ngõ 108, phố Lò Đúc, Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội	5,0

Hà Nội, ngày 14 tháng 05 năm 2018 *Me*

CHỦ TỊCH HĐQT



Lê Quốc Tuấn